

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2023/HS-ST**

Ngày: 22- 02-2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Trường

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Đinh Văn Thông

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2022/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Lê T H**, sinh năm 1970 tại: Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: số nhà 25, đường Đ, khu phố 1, phường P, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hổ, sinh năm 1922 (Đã chết) và bà Trần Thị Tiên, sinh năm 1934 (Đã chết); Bị cáo có chồng là anh Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1961; có 03 con là Nguyễn Thị Ngọc Phương, sinh năm 1988; Nguyễn Thị Ngọc Yến, sinh năm 1992 và Nguyễn Lê Bảo Ngân, sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 22/3/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 03 năm tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp bị cáo phải chấp hành là 06 (Sáu) năm tù, nộp phạt 5.000.000 đồng tại bản án số 422/HSST. Đến ngày 25/10/2007 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung.

Bị cáo bị áp biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2022 cho đến nay.

2. **Phạm H C**, sinh năm 1956 tại: Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: tổ 1, khu phố 1, phường P, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm

rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy Phớ, sinh năm 1926 (Đã chết) và bà Phùng Thị Báu, sinh năm 1926 (Đã chết); Bị cáo có vợ là chị Ngô Thị Thu Hiền, sinh năm 1956; có 05 con là Phạm Thị Ngọc Hồng, sinh năm 1978; Phạm Huy Linh, sinh năm 1980; Phạm Thị Cẩm Nhung, sinh năm 1985; Phạm Thị Thúy Hằng, sinh năm 1987 và Phạm Huy Bằng, sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2022 cho đến nay.

3. **Dương Q T**, sinh năm 1956 tại: Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 255/6/15/15, đường N, phường 2, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi tạm trú: số nhà 08/13, đường Lê H, khu phố 2, phường P, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình Hộ, sinh năm 1935 (Đã chết) và bà Trần Thị Đậu, sinh năm 1935 (Đã chết); Bị cáo có vợ là chị Hoàng Thị Xuyên, sinh năm 1962; có 04 con là Dương Triệu Phong, sinh năm 1981; Dương Anh Khoa, sinh năm 1983; Dương Thùy Phương Uyên, sinh năm 1985 và Dương Huy Khương, sinh năm 1987; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2022 cho đến nay.

4. **Trần Th Á T**, sinh năm 1977 tại: Đà Nẵng; Nơi đăng ký thường trú: tổ 15, khu phố 2, phường P, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Phương, sinh năm 1947 và bà Đoàn Thị Công, sinh năm 1952; Bị cáo có chồng là anh Nguyễn Vũ Duy Khang, sinh năm 1976; có 03 con là Nguyễn Trần Sang, sinh năm 1995; Nguyễn Trần Trọng Nghĩa, sinh năm 1998 và Nguyễn Trần Thanh Thảo, sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 20/03/2018, Công an phường Phú Bình, thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Trần Thị Ánh Tuyết có hành vi đánh bạc trái phép số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2022 cho đến nay.

5. **Trần T G**, sinh năm 1982 tại: Long An; Nơi đăng ký thường trú: tổ 15, khu phố 2, phường P, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Công, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Ba, sinh năm 1957; Bị cáo có chồng là anh Trần Đình Quân, sinh năm 1976; có 03 con là Trần Đình Hùng, sinh năm 2001, Trần Đình Hải, sinh năm 2005 và Trần Thị Ngọc Hà, sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2022 cho đến nay.

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Thị Th T, sinh năm 1986

Nơi đăng ký thường trú: tổ 1, khu phố 2, phường P, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

*(Các bị cáo có mặt, người chứng kiến vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị H, Phạm H C, Dương Q T, Trần T Á T và Trần T G có mối quan hệ bạn bè, hàng xóm quen biết. Khoảng 13 giờ 30 ngày 22/5/2022, H rủ C, Th, T đến nhà Gi tại khu phố 2, phường P, thành phố Long Khánh để chơi đánh bài tiến lên, thắng thua bằng tiền. Khi mọi người đến nhà Giác thì có sẵn 01 bộ bài Tây (52 lá), 01 ca nhựa bên trong có 80.000 đồng do Giác bỏ vào.

Hình thức chơi bài “tiến lên” như sau: Dùng bộ bài tây 52 lá chia đều cho mỗi người chơi 13 lá bài, lá bài mang số 3 là nhỏ nhất, lá bài mang số 2 (heo) là lớn nhất; đánh theo vòng tròn, nếu ai đánh hết bài của mình trước thì về nhất và thắng 200.000 đồng từ người về thứ tư; người về thứ hai thắng 100.000 đồng từ người về thứ ba; người về thứ ba thua 100.000 đồng cho người về thứ hai; người về thứ tư thua 200.000 đồng cho người về nhất. Ngoài ra, trong bài còn có tứ quý (bốn con bài cơ, rô, chuồn, bích cùng số - chữ), ba, bốn đôi thông (các đôi bài có số thứ tự liên tiếp nhau) có thể “chặt” được lá bài mang số 2 (heo). Quy ước “chặt” heo đen (chuồn, bích) là 100.000 đồng, heo đỏ (cơ, rô) là 200.000 đồng. Ai bị chặt heo, về cuối cùng mà còn giữ lá bài số 2 (heo) trong bài của mình thì bị thua thêm 100.000 đồng đối với heo đen, 200.000 đồng đối với heo đỏ.

Trong quá trình chơi, H mang theo 8.200.000 đồng để chơi bài; C mang theo 4.500.000 đồng để chơi bài, lấy ra trước 1.200.000 đồng để chơi, nếu thua thì lấy số tiền còn lại ra chơi tiếp; T mang theo 1.500.000 đồng để chơi bài; T mang theo 1.000.000 đồng để chơi bài. Khi cả nhóm đang chơi đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an thành phố Long Khánh phối hợp cùng Công an phường Phú Bình, thành phố Long Khánh bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.600.000 đồng; thu giữ 01 ca nhựa bên trong có 380.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 17.200.000 đồng.

Việc các bị cáo chơi bài ở nhà G không ai đứng ra tổ chức mà các bị cáo tự rủ nhau tới chơi, quy định ván nào ai thắng được nhiều thì bỏ 20.000 đồng tiền xâu vào ca nhựa, số tiền đó G sẽ lấy để mua bài, nước uống và tiêu xài cá nhân. Số tiền xâu mà bị can G thu được là 300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 bộ bài tây (52 lá); 01 ca nhựa;

+ Số tiền 7.480.000 đồng (Bảy triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng), trong đó 6.600.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 380.000 đồng thu giữ trong ca nhựa và 500.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Giác vào các ngày đánh bạc trước đó;

+ Số tiền 10.300.000 (Mười một triệu đồng) thu giữ trên người các bị cáo (Bị cáo Cường số tiền 3.300.000 đồng; bị cáo Hiệp số tiền 7.000.000 đồng).

+ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus của Dương Q T; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus của Phạm H C và 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Lê Th H.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSLK ngày 14/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố các bị cáo Lê Thị Hiệp, Phạm H C, Dương Q Th, Trần Thị Á T và Trần T G về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

*Tại phiên tòa hôm nay:*

\* Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận.

\* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị phạt: Lê T H từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS: phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị phạt:

Trần T T số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Phạm H C số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

Dương Q Th số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

Trần T G số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: căn cứ quy định tại khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 bộ bài tây (52 lá); 01 ca nhựa: đây là những công cụ mà các bị cáo dùng để đánh bạc, đề nghị tịch thu tiêu hủy; 7.480.000 đồng (6.600.000 đ trên chiếu bạc; 380.000 đ trong ca nhựa; 500.000 đ thu lợi bất chính của bị cáo G), số tiền 10.300.000 đ tạm giữ các bị cáo (H 7.000.000 đ; C 3.300.000 đ) dùng để đánh bạc, đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus của Dương Q T; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus của Phạm H C và 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Lê T H. Qua điều tra, không phát hiện nội dung vi phạm liên quan đến việc đánh bạc nên

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho Th, C và H.

\* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói sau cùng: Các bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình, kính xin Hội đồng xét xử xem xét xử mức án nhẹ cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, việc truy tố của Viện kiểm sát là chính xác, không oan sai. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 22/5/2022, tại nhà bị cáo Trần T G ở khu phố 1, phường Phú Bình, thành phố Long Khánh, Công an phường Phú Bình, thành phố Long Khánh bắt quả tang các bị cáo Lê Thị H; Phạm H C; Dương Q Th; Trần Thị Á T có hành vi đang chơi bài “tiến lên” được thắng thua bằng tiền với nhau. Quá trình chơi các bị cáo sau mỗi ván thắng đều bỏ 20.000 đồng tiền xu vào ca nhựa trong nhà của bị cáo G. Tổng số tiền mà các bị cáo tham gia đánh bạc là 17.200.000 đồng. Số tiền mà bị cáo Giác thu lợi bất chính từ việc đánh bài là 300.000 đồng.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lê T H, Phạm H C, Dương Q Th, Trần Thị Á T và Trần T G phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi của các bị cáo:

Các bị cáo đều là những người đã trưởng thành và cao tuổi, ý thức được việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi, muốn kiếm tiền bằng nguồn thu nhập bất chính mà các bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Lê Thị H, Phạm H C; Dương Quốc T và Trần T Á T tham gia với vai trò là người thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trần T G tham gia với vai trò là người giúp sức. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc của các bị cáo là khác nhau nên cần phân hóa để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; các bị cáo Phạm H C, Dương Q T, Trần T Á T, Tr Thị G phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Lê Thị Hiệp là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh neo đơn có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo dùng số tiền đánh bạc không lớn, riêng bị cáo Lê Thị H đã bị kết án những đã được xóa án tích, Trần Thị Á T đã bị xử phạt hành chính, đã thi hành tính đến ngày phạt tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo Lê T H có địa chỉ nơi thường trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo được, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành người tốt. Ngoài hình phạt chính bị cáo Hiệp phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Riêng các bị cáo Phạm H C; Dương Q Th, Trần Thị Á T và Trần T G, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là đủ nghiêm.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây (52 lá); 01 ca nhựa đây là những công cụ mà các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 7.480.000 đồng (Bảy triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng), trong đó 6.600.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 380.000 đồng thu giữ trong ca nhựa và 500.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo G vào các ngày đánh bạc trước đó; số tiền 10.300.000 (Mười một triệu đồng) thu giữ trong người của các bị cáo (Bị cáo Cường số tiền 3.300.000 đồng; bị cáo Hiệp số tiền 7.000.000 đồng).

01 điện thoại di động Iphone 7 Plus của Dương Quốc Thắng; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus của Phạm Huy Cường và 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Lê Thị Hiệp. Qua điều tra, không phát hiện nội dung vi phạm liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho Thắng, Cường và Hiệp là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Lê T H, Phạm H C, Dương Q Tg, Trần Thị Á T và Trần Thị G phạm tội “Đánh bạc”

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 60 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê T H **06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01** (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phú Bình, thành phố Long Khánh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm H C số tiền **35.000.000** (Ba mươi lăm triệu) đồng
- Xử phạt bị cáo Trần T Á T số tiền **30.000.000** (Ba mươi triệu) đồng
- Xử phạt bị cáo Dương Q T số tiền **25.000.000** (Hai mươi lăm triệu) đồng
- Xử phạt bị cáo Trần T G số tiền **20.000.000** (Hai mươi triệu) đồng

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ Luật Hình sự.

- Phạt bổ sung bị cáo Lê T H số tiền **20.000.000** (Hai mươi triệu) đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây (52 lá); 01 ca nhựa (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 7.480.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng), trong đó 6.600.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 380.000 đồng thu giữ trong ca nhựa và 500.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Trần T G; số tiền 10.300.000 (Mười một triệu đồng) thu giữ trong người của các bị cáo (Bị cáo Phạm H C số tiền 3.300.000 đồng; bị cáo Lê T H số tiền 7.000.000 đồng)

theo chứng từ giao dịch phiếu thu vào tài khoản số 0871009797979 ngày 22/9/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Long Khánh tại Kho bạc Nhà nước Long Khánh; .

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Lê T H, Phạm H C, Dương Q Th, Trần Thị Á T và Trần T G phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Trường**